

THÀNH PHẦN HỒ SƠ CẤP PHÉP MỎ ...LẦN... ĐÃ.....

| STT | Thành phần hồ sơ | Ghi chú |
|-----|---|--------------|
| 1 | Giấy phép khai thác khoáng sản | X |
| 2 | Tờ trình đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản | X |
| 3 | Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản | X |
| 4 | Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản | X |
| 5 | Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản | X |
| 6 | Dự án đầu tư khai thác khoáng sản | X |
| 7 | Giấy chứng nhận đầu tư (<i>Đối với trường hợp cấp trước năm 2014</i>) | X |
| 8 | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (<i>Đối với trường hợp cấp sau năm 2014</i>) | Cấp Năm 2012 |
| 9 | Quyết định phê duyệt của chủ đầu tư | X |
| 10 | Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt | X |
| 11 | Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh | X |
| 12 | Văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu | X |
| 13 | Biên bản kiểm tra | X |
| 14 | Văn bản xin ý kiến (Nếu có) | |

Lạng Sơn, ngày 29 tháng 12 năm 2012

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá vôi Lân Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2010 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 346/TTr-STNMT ngày 21 tháng 12 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Anh Thắng được khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lân Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 11 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc 1, 2, 3, 4, 5, 6 có toạ độ xác định trên bản đồ khu vực khai thác hệ toạ độ vuông góc VN2000 kinh tuyến trực $107^{\circ} 15'$ mũi chiếu 3° kèm theo Giấy phép này.

2. Trữ lượng địa chất: $7.379.519 \text{ m}^3$

3. Trữ lượng được khai thác: $3.311.006 \text{ m}^3$

4. Công suất khai thác: 120.000 m^3 (đá nguyên khai)/năm

5. Thời hạn khai thác: 27,5 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 01 năm.

Điều 2. Công ty TNHH Anh Thắng có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

Chậm nhất sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Công ty phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với trữ lượng khoáng sản trong diện tích khu vực được cấp Giấy phép khai thác.

2. Tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản đá vôi tại mỏ Lân Đa theo đúng quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

3. Thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

4. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, có các biện pháp phòng, chống sự cố. Trường hợp có dấu hiệu không bảo đảm an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo bằng văn bản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

5. Thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ, nếu phát hiện có khoáng sản khác phải báo cáo kịp thời cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất; đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Hoạt động khai thác theo Giấy phép này chỉ được phép tiến hành sau khi Công ty đã thực hiện cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; ký Hợp đồng thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai; ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản; nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định.

Điều 4. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng; Chủ tịch UBND xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng; Giám đốc Công ty TNHH Anh Thắng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 14

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản;
- Các Sở: TN&MT (02 b), XD, CT, KH&ĐT;
- CPVP, KTN, TH;
- Lưu: VT, VQK.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Vinh Quang

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn
Số đăng ký: 09 /ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày 29 tháng 12 năm 2012

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt

Số : 346 /TT-UBND

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 12 năm 2012

TỜ TRÌNH

V/v cấp giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Kính gửi : Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2010 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty TNHH Anh Thắng đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Lân Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng nộp ngày 17 tháng 12 năm 2012,

Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, kết quả như sau:

- Công ty TNHH Anh Thắng được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty trách nhiệm hữu hạn có hai thành viên số 2002000264, đăng ký ngành, nghề kinh doanh "Khai thác đất đá, cát sỏi,". Để được khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lân Đa, Công ty đã nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010. Hồ sơ gồm:

+ Dự án đầu tư khai thác khoáng sản, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư khai thác khoáng sản số 25/CV-AT ngày 20 tháng 9 năm 2012. Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000285, chứng nhận lần đầu ngày 12 tháng 10 năm 2012.

+ Giấy phép thăm dò khoáng sản số 47/GP-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2011.

+ Quyết định phê duyệt trữ lượng mỏ số 1367/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2011.

+ Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2012 phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường.

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2011.

- Điểm mỏ thuộc xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, có diện tích 11 ha, không thuộc khu vực cấm hoạt động khoáng sản, phù hợp với quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng của tỉnh và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở

Văn hóa Thể Thao và Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, UBND huyện Hữu Lũng và UBND xã Yên Thịnh kiểm tra thực địa và điều nhất trí khu vực mỏ đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường (*có biên bản kiểm tra thực địa kèm theo*).

- Về vốn chủ sở hữu: Theo Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty TNHH Anh Thắng nộp cho Chi Cục thuế Lạng Giang ngày 30 tháng 3 năm 2012, vốn chủ sở hữu của Công ty là 19,9 tỷ đồng. Theo giấy chứng nhận đầu tư số 14121000285 ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn cấp cho Dự án đầu tư khai thác mỏ đá vôi Lan Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng của Công ty TNHH Anh Thắng, tổng vốn đầu tư của dự án là 42,4 tỷ đồng và nguồn vốn để thực hiện dự án được xác định: Vốn tự có chiếm 35%, vốn vay chiếm 65% tổng mức đầu tư.

- Về giá quyền khai thác khoáng sản: Mỏ đá vôi Lan Đa đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản trước ngày 01 tháng 7 năm 2011 nên không thuộc khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Khoản 7 Điều 12 Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.

- Về việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Công ty TNHH Anh Thắng đã có Công văn số 33/CV-AT ngày 10 tháng 10 năm 2012 cam kết nộp tiền cấp quyền khai thác theo trữ lượng khai thác được xác định trong dự án đầu tư.

Từ kết quả thẩm định trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh:

1. Cho phép Công ty TNHH Anh Thắng được khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lan Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích khu vực khai thác: 11 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc 1, 2, 3, 4, 5, 6 có toạ độ xác định trên bản đồ khu vực khai thác hệ toạ độ vuông góc VN2000 kinh tuyến trực $107^{\circ} 15'$ mũi chiếu 3° .

- Trữ lượng địa chất: $7.379.519 \text{ m}^3$

- Trữ lượng được khai thác: $3.311.006 \text{ m}^3$

- Công suất khai thác: 120.000 m^3 (đá nguyên khai)/năm

- Thời hạn khai thác: 27,5 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 01 năm.

2. Công ty TNHH Anh Thắng có trách nhiệm:

- Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành. Chậm nhất sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Công ty phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với trữ lượng khoáng sản trong diện tích khu vực được cấp Giấy phép khai thác.

- Thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, có các biện pháp phòng, chống sự cố. Trường hợp có dấu hiệu không bảo đảm an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo bằng văn bản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ, nếu phát hiện có khoáng sản khác phải báo cáo kịp thời cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất; đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

3. Chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi Công ty đã thực hiện cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; ký Hợp đồng thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai; ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản; nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định.

Kính trình UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

Noi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- CTy TNHH Anh Thắng;
- Lưu: VT, TNKSĐC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt

CÔNG TY TNHH ANH THẮNG

Số: 32./CV-AT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 18 tháng 10 năm 2012

ĐƠN XIN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

(Tên tổ chức, cá nhân): Công ty TNHH Anh Thắng

Trụ sở tại: thôn Xậm, Tân Thịnh, Lạng Giang, Bắc Giang

Điện thoại: 0240 880 574

Quyết định thành lập doanh nghiệp số 2002000264, đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 10 tháng 5 năm 2010, do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp.

Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000285 ngày 12 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Lạng Sơn cấp.

Giấy phép thăm dò số 47/GP-UBND ngày 29 tháng 06 năm 2011 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Lân Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do Công ty TNHH Anh Thắng thành lập năm 2011 đã được phê duyệt theo Quyết định số 1367 ngày 30 tháng 8 năm 2011 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

Xin được khai thác đá vôi tại mỏ Lân Đa thuộc xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Diện tích khu vực xin khai thác: 11.0 ha.

Được giới hạn bởi các điểm khép góc: 1, 2, 3, 4, 5 và 6 có toạ độ xác định trên bản đồ kèm theo.

Trữ lượng xin khai thác: 3,311,006 m³.

Công suất khai thác: 120.000 m³/năm

Thời hạn khai thác 27.5 năm (từ tháng 6 năm 2014 đến tháng 12 năm 2041)

Công ty TNHH Anh Thắng cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

CÔNG TY TNHH ANH THẮNG

Tài liệu gửi kèm theo:

- Bản đồ khu vực khai thác
- Giấy ĐKKD, giấy phép thăm dò
- Quyết định phê duyệt trữ lượng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 1367/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 8 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lân Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20/3/1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn; .

Căn cứ Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về trình tự, thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành quy định về thăm dò, phân cấp trữ lượng và tài nguyên đá carbonat;

Căn cứ Công văn số 4688/VPCP-KTN ngày 11/7/2011 của Văn phòng Chính phủ về việc giải quyết hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản đã tiếp nhận trước ngày Luật Khoáng sản năm 2010 có hiệu lực;

Căn cứ Giấy phép thăm dò khoáng sản số 47/GP-UBND ngày 29/6/2011 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Anh Thắng;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Anh Thắng tại Công văn số 70/PDTL-2011 ngày 28/7/2011 về việc trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lân Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 314/TTr-STNMT ngày 29/8/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và phân cấp trữ lượng mỏ đá vôi Lân Đa theo báo cáo thăm dò của Công ty TNHH Anh Thắng, với nội dung sau:

BẢN
1. Phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lân Đa do Công ty TNHH Anh Thắng thực hiện theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số 47/GP-UBND ngày 29/6/2011 của UBND tỉnh.

2. Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

3. Cấp trữ lượng và trữ lượng khoáng sản:

- Cấp trữ lượng: 121 và 122

- Tổng trữ lượng khoáng sản cấp 121 + 122 = 7.379.519 m³ (trong đó: Cấp 121 = 2.170.864 m³, cấp 122 = 5.208.655 m³).

4. Công ty TNHH Anh Thắng có trách nhiệm nộp phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại Quyết định số 27/2005/QĐ-BTC ngày 13/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản.

Điều 2. Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Lân Đa là tài liệu địa chất của Công ty TNHH Anh Thắng được quản lý, khai thác và sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản. Nếu sau 06 tháng kể từ ngày báo cáo thăm dò này được phê duyệt, Công ty không lập hồ sơ khai thác thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức, cá nhân khác.

Điều 3. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Yên Thịnh, Giám đốc Công ty TNHH Anh Thắng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 18

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản;
- Các Sở: TN&MT (02b), XD, CT, KH&ĐT;
- CPVP, KTN, TH;
- Lưu: VT, VQK.

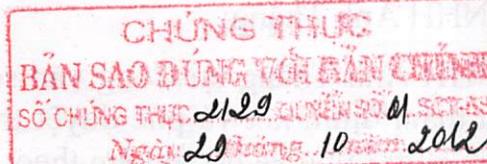
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Vinh Quang



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ TÂN THỊNH
NGUYỄN HỮU TRUNG**

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ
Số: 14121000285

Chứng nhận lần đầu ngày 12 tháng 10 năm 2012

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản;

Xét đề nghị của Công ty trách nhiệm hữu hạn Anh Thắng về việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư Dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Tân Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng ngày 01/8/2012, bổ sung ngày 21/9/2012 và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm tra số 365/BC-SKHD-TT ngày 08/10/2012,

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Chứng nhận: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ANH THẮNG.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 2002000264 đăng ký lần đầu ngày 11/5/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 10/5/2010, do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp.

Địa chỉ trụ sở chính: thôn Xậm, Tân Thịnh, Lạng Giang, Bắc Giang;

Điện thoại: 0240.880574;

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Huy Thuyết; Chức danh: Giám đốc;

Sinh ngày: 15/02/1960; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Chứng minh thư nhân dân số: 120275490; Ngày cấp: 08/4/2008; Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang;



Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện tại: Tân Thịnh, Lạng Giang, Bắc Giang,

Thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

Điều 1. Tên dự án: DỰ ÁN KHAI THÁC ĐÁ VÔI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG MỎ LÂN ĐA, XÃ YÊN THỊNH, HUYỆN HỮU LŨNG.

Điều 2. Mục tiêu và quy mô dự án:

1. Mục tiêu đầu tư: đáp ứng nhu cầu về vật liệu xây dựng cho các công trình xây dựng của tỉnh Lạng Sơn và các tỉnh lân cận; tạo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động, góp phần tăng ngân sách nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội khu vực.
2. Quy mô dự án: đầu tư khai thác đá vôi với công suất 150.000m³ đá sản phẩm/năm tương đương 120.000m³ đá nguyên khai/năm.

Điều 3. Địa điểm thực hiện dự án: xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Diện tích đất dự kiến sử dụng: 14 ha.

Điều 4. Tổng mức đầu tư: 42.424 triệu đồng

Trong đó:

| | |
|---------------------------------------|-------------------|
| - Chi phí xây dựng: | 11.998 triệu đồng |
| - Chi phí thiết bị: | 20.051 triệu đồng |
| - Chi phí QLDA, TVĐTXD, chi phí khác: | 2.139 triệu đồng |
| - Chi phí dự phòng: | 1.456 triệu đồng |
| - Chi phí hoạt động BVMT: | 550 triệu đồng |
| - Chi phí GPMB: | 1.100 triệu đồng |
| - Vốn lưu động: | 886 triệu đồng |
| - Chi phí bảo dưỡng đường giao thông: | 1.100 triệu đồng |
| - Trả lãi vay XDCB: | 3.144 triệu đồng |

Nguồn vốn thực hiện dự án: thực hiện bằng vốn tự có của doanh nghiệp và vay ngân hàng, trong đó:

- Vốn tự có của doanh nghiệp chiếm 35% tổng vốn đầu tư.



- Vốn vay ngân hàng chiếm chiếm 65% tổng vốn đầu tư.

Điều 5. Thời gian hoạt động của dự án là 30 năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu.

Điều 6. Tiến độ xây dựng cơ bản mỏ: 20 tháng, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu, cụ thể:

- Giải phóng mặt bằng 02 tháng (từ tháng 10/2012 đến tháng 12/2012);
- Xây dựng cơ bản 18 tháng (từ tháng 12/2012 đến tháng 6/2014);
- Đi vào hoạt động tháng 6/2014.

Điều 7. Các ưu đãi đối với dự án và trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1. Được hưởng hỗ trợ, ưu đãi theo Luật Đầu tư, Luật Khoáng sản, các Luật có liên quan và các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư trên địa bàn.

2. Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện hỗ trợ kinh phí duy tu, bảo dưỡng hàng năm đối với công trình giao thông trong khu vực.

3. Sau 12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu, nếu Chủ đầu tư không triển khai thực hiện dự án, UBND tỉnh sẽ xem xét, quyết định chấm dứt dự án, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 8. Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 02 (hai) bản gốc, nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Giấy chứng nhận đầu tư được sao gửi cho các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ và UBND huyện Hữu Lũng./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ly Vinh Quang



PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ TÂN THỊNH
NGUYỄN HỮU TRUNG

41010 - galatia unib. isod ody icl -

Dis. 2 Cse-nu. in qoi egi tneu as sruq qayn cys Chy qayn in

CÔNG TY TNHH ANH THẮNG

Số: 25 /CV- AT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 9 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH ANH THẮNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội thông qua ngày 12 tháng 6 năm 1999 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2000;
- Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20/3/1996; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Căn cứ thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 03 năm 2009 của Bộ Xây dựng hướng dẫn nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình và quy định chi tiết về một số nội dung của Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Căn cứ Quyết định phê duyệt trữ lượng số: 1367/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2011 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng do Công ty TNHH Anh Thắng phối hợp với Công ty Cổ phần tư vấn Tài nguyên số 1 Lạng Sơn lập với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Đa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng.
2. Chủ đầu tư: Công ty TNHH Anh Thắng.
3. Diện tích khu vực khai thác: 11 ha.
4. Tổng diện tích sử dụng đất: 14 ha.
5. Trữ lượng mỏ: 3,311,006 m³
6. Công suất khai thác:

Công suất khai thác hàng năm là 150.000 m³ sản phẩm/năm tương đương với 120.000 m³ đá nguyên khai/năm.

7. Thời gian đầu tư XDCB mỏ: 20 tháng;
8. Thời gian khai thác: 27.5 năm;
9. Công nghệ khai thác: Khai thác lộ thiên;
10. Tổng vốn đầu tư: 42.424 triệu đồng;
11. Nguồn vốn: 35% vốn tự có, 65% vốn vay;

Điều 2. Việc triển khai thực hiện:

1. Quản lý và tổ chức công tác XDCB, khai thác mỏ đúng phương án đã được phê duyệt và theo quy định tại các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Thực hiện các quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong khu vực khai thác khoáng sản và theo quy định tại các văn bản pháp luật liên quan khác.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Các phòng, ban trong Công ty và ông Giám đốc điều hành mỏ căn cứ Quyết định thi hành khi được phép của cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản./.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài nguyên & Môi trường;
- Lưu: VT.



Đỗ Huy Thuyết

BẢN SAO

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1109/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 8 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án “Đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Đa xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn”

CÔNG THỰC BẢN SAO
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

10.36 Ngày 21
Ngày 26-10-2012

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 71/2008/QĐ-TTg ngày 29/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 34/2009/TT-BTNMT ngày 31/12/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về lập, phê duyệt, kiểm tra xác nhận Dự án cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường với hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 195/TTr-STNMT ngày 08/8/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Đa xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn” do Công ty TNHH Anh Thắng làm Chủ dự án (sau đây gọi tắt là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:
 - 1.1. Phạm vi của Dự án:
 - Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường trong khu vực mỏ đá vôi Lân Đa.
 - Địa điểm thực hiện Dự án: Tại xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

1.2. Quy mô, công suất của Dự án:

- Tổng diện tích sử dụng đất của Dự án là: 14 ha (trong đó diện tích khu khai trường là 11ha; diện tích khu phụ trợ, văn phòng là 03ha).

- Công suất là: 120.000 m³/năm đá nguyên khai (tương đương 150.000 m³/năm đá thành phẩm).

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Tuân thủ đúng những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành.

2.2. Thực hiện nghiêm chỉnh các biện pháp bảo vệ môi trường trong các giai đoạn triển khai Dự án: Thu gom, xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường; thu gom, xử lý chất thải rắn theo quy định về quản lý chất thải rắn thông thường; trường hợp chất thải có yếu tố nguy hại phải tuân thủ các quy định về quản lý chất thải nguy hại; có biện pháp ngăn ngừa, hạn chế việc phát tán bụi, khí thải độc hại ra môi trường xung quanh.

2.3. Tiến hành quan trắc, giám sát môi trường không khí, nước thải ... theo đúng nội dung nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và gửi báo cáo kết quả quan trắc, giám sát môi trường về Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn (02 lần/năm); chấp hành chế độ thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường theo quy định.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Các công trình xử lý và bảo vệ môi trường phải có thiết kế chi tiết và xây dựng các công trình này theo đúng quy định hiện hành về đầu tư, xây dựng và chỉ được đưa vào sử dụng sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận.

3.2. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn cháy nổ và những quy phạm kỹ thuật khác có liên quan đến hoạt động của Dự án.

3.3. Đèn bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp xảy ra các sự cố môi trường do triển khai Dự án.

Điều 2. Phê duyệt Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án: "Đầu tư khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Đa xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn" do Công ty TNHH Anh Thắng làm Chủ dự án với các nội dung chủ yếu sau:

1. Phương án cải tạo phục hồi môi trường: Tháo dỡ các công trình phục vụ khai thác, củng cố tuyến giao thông nội mỏ, củng cố góc nghiêng an toàn cho mái dốc, san gạt tạo mặt bằng đáy moong và sân công nghiệp, phủ đất màu và trồng cây xanh.

2. Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường và phương thức ký quỹ:

- Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường là: 962.063.000 đ (*Chín trăm sáu mươi hai triệu, không trăm sáu mươi ba nghìn đồng*).

- Số lần ký quỹ: 30 lần

- Số tiền ký quỹ lần đầu là: 144.310.000đ (*Một trăm bốn mươi bốn triệu, ba trăm mười nghìn đồng*).

- Số tiền ký quỹ hàng năm (từ năm thứ 02 đến năm thứ 30) là: 28.198.000 đ (*Hai mươi tám triệu, một trăm chín mươi tám nghìn đồng*).

- Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Chủ Dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức.

4. Cải tạo, phục hồi môi trường sau khi kết thúc hoạt động khai thác khoáng sản.

5. Thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định này.

6. Tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung Dự án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

Điều 4. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này, chủ Dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Điều 5. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 6. Ủy nhiệm cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Noi nhận: /

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (04b);
- UBND huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Yên Thịnh, h. Hữu Lũng;
- Chủ Dự án (02b);
- CPVP, KTN, TH;
- Lưu: VT,VQK.



Phạm Khắc Thuận



Lý Vĩnh Quang

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Quang

BẢN SAO

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÓ HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN.
Số: 2002000264

Đăng ký lần đầu, ngày 11 tháng 5 năm 2004
Đăng ký thay đổi lần thứ 03, ngày 10 tháng 5 năm 2010

- Tên công ty: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ANH THẮNG
+ Tên viết tắt: CTAT
- Địa chỉ trụ sở chính: thôn Xóm, Tân Thịnh, Lạng Giang, Bắc Giang.
Điện thoại: 0240.880574
- Ngành, nghề kinh doanh: Sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng. Khai thác đất đá, cát sỏi. Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường sắt. Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa. Xây dựng công trình dân dụng, giao thông, thuỷ lợi. Môi giới thương mại. Thu gom tận thu, chế biến khoáng sản. Khai thác chế biến khoáng sản; sản xuất vật liệu xây dựng; chế biến hàng nông lâm sản; kinh doanh dịch vụ thương mại; sản xuất, sửa chữa hàng cơ khí chế tạo máy; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, thuỷ lợi; sản xuất hoá chất trong ngành xây dựng; kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hoá và hành khách bằng ô tô/.
- Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng.
- Danh sách thành viên góp vốn:

| TT | Tên thành viên | Noi đăng ký hộ khẩu thường trú (cá nhân) hoặc địa chỉ trụ sở chính (tổ chức) | Giá trị Vốn góp (tr.đ) | Phần Vốn góp (%) |
|----|------------------|--|------------------------|------------------|
| 1 | Đỗ Huy Thuyết | Tân Thịnh, Lạng Giang, Bắc Giang | 9.000 | 60 |
| 2 | Nguyễn Bích Liên | Nhật Tiến, Hữu Lũng, Lạng Sơn | 6.000 | 40 |

6. Người đại diện theo pháp luật của công ty:

Chức danh: Giám đốc

Họ và tên: ĐỖ HUY THUYẾT (Nam)

Sinh ngày: 15/2/1960 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

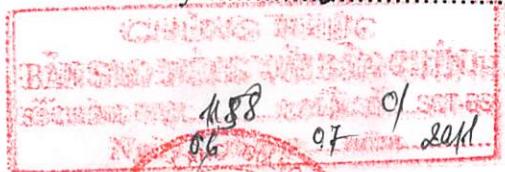
Chứng minh nhân dân số: 120275490

Ngày cấp: 08/4/2008 Nơi cấp: Công an Bắc Giang

Nơi ĐK hộ khẩu thường trú: Tân Thịnh, Lạng Giang, Bắc Giang

Chỗ ở hiện tại: Tân Thịnh, Lạng Giang, Bắc Giang

Chữ ký: 



Trần Đức Khiêm



ĐĂNG QUANG TẠO

BẢN SAO

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH BẮC GIANG
CHI NHÁNH: KHU CÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----- 9 -----

Số: 58 /NHNo-CN

Đinh Trá, ngày 01 tháng 3 năm 2012

THÔNG BÁO

“Về việc: Cam kết đầu tư vốn”

Kính gửi: Công ty TNHH Anh Thắng.

Địa chỉ: Tân Thịnh - Lạng Giang - Bắc Giang.

Giấy phép đầu tư số: 2002000264 cấp ngày 11/5/2004.

Căn cứ đơn đề nghị của Công ty về việc vay vốn thực hiện dự án đầu tư xây dựng mỏ đá Lân Đa tại xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Sau khi xem xét, nghiên cứu dự án đầu tư mỏ đá Lân Đa tại xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn của Công ty; sau khi Công ty đã được UBND tỉnh Lạng Sơn cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án, kèm theo các thủ tục liên quan cần thiết khác để thực hiện dự án đầu tư xây dựng mỏ đá Lân Đa tại xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn khu Công nghiệp Đinh Trá, tỉnh Bắc Giang (Sau đây gọi tắt là: Ngân hàng Nông nghiệp Đinh Trá) đồng ý chấp thuận cho Công ty vay một khoản vốn tín dụng bằng VND theo nhu cầu đầu tư dự án. Công ty TNHH Anh Thắng cam kết phải nghiêm chỉnh chấp hành đúng các quy định quản lý của nhà nước về đầu tư và các quy định quản lý vốn của ngân hàng.

Vậy Ngân hàng Nông nghiệp Đinh Trá thông báo để quý Công ty được biết và có kế hoạch triển khai thực hiện dự án theo lộ trình.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để thực hiện);
- Lưu KHKD.



UBND PHƯƠNG HOÀNG VĂN PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Hữu Thảo

Phạm Thị Thuận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Kiểm tra thực địa khu vực xin thăm dò, khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Đa thuộc xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện quy trình về thẩm định hồ sơ xin cấp phép hoạt động khoáng sản, hôm nay vào hồi 14 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2011, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND huyện Hữu Lũng, UBND xã Yên Thịnh kiểm tra thực địa về các vấn đề có liên quan đến khu vực xin thăm dò, khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại các mỏ đá vôi Lân Đa thuộc xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

I. Tham gia kiểm tra thực địa gồm:

1. Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn:

- Ông: Phạm Anh Dũng - Phó trưởng phòng TNKS-ĐC.
- Ông: Đinh Hoàng Nguyên - Chuyên viên phòng TNKS-ĐC.

2. Đại diện Sở Xây dựng Lạng Sơn:

- Bà: Trịnh Thị Thủy - Phó trưởng phòng KTKH-VLXD.

3. Đại diện Sở Công Thương Lạng Sơn:

- Bà: Bé Kim Luyến - Trưởng phòng Kỹ thuật.

4. Đại diện Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch:

- Ông: Đinh Hồng Cường - Trưởng phòng lưu trữ TLHV-BQLĐT.

5. Đại diện Bộ chỉ huy quân sự tỉnh:

- Ông: Nguyễn Tiến Vượng - Phó trưởng ban tác huấn.

6. Đại diện UBND huyện Hữu Lũng:

- Ông: Nguyễn Vĩnh Phú - Trưởng phòng TN&MT.

7. Đại diện UBND xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng.

- Ông: Ngô Văn Đúng - Chủ tịch UBND xã.
- Ông: Hoàng Văn Trụ - Cán bộ địa chính.

8. Đại diện Công ty TNHH Anh Thắng:

- Ông: Đỗ Huy Thuyết - Giám đốc.

9. Đại diện đơn vị tư vấn Công ty CPTVTN Số 1 Lạng Sơn:

- Ông: Phạm Văn Cường - Giám đốc.

II. Kết quả kiểm tra như sau:

1. Vị trí:

Mỏ đá vôi Lân Đa mà Công ty TNHH Anh Thắng đề nghị cấp Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn có diện tích khoảng 11,0 ha, được giới



hạn trên nền bản đồ địa hình bởi các điểm khép góc 1, 2, 3, 4, 5 và 6 theo hệ toạ độ vuông góc VN2000 kinh tuyến trục $107^{\circ}15'$ mũi chiếu 3° .

- Đoàn kiểm tra đã nhận dạng địa hình khu vực, xác định tọa độ một số điểm đặc trưng bằng máy định vị vệ tinh GARMIN GPS cho thấy địa hình khu vực xin thăm dò phù hợp với địa hình trên bản đồ khu vực thăm dò tỷ lệ 1/5.000 trong hồ sơ (hệ VN-2000, hệ UTM) và phù hợp với bản đồ tỷ lệ 1/50.000 hệ UTM đang lưu giữ tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn.

2. Loại khoáng sản xin thăm dò, khai thác: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường

3. Các vấn đề liên quan đến khu vực xin cấp phép:

- Trong khu vực mỏ không có các hộ dân sinh sống và nằm xa khu dân cư tập, không có các công trình đường điện, giao thông, thủy lợi và các công trình công cộng khác, đảm bảo khoảng cách an toàn nổ mìn trong hoạt động khai thác. Khu vực thăm dò, khai thác không ảnh hưởng đến quy hoạch ba loại rừng, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất của xã, huyện và đã được UBND xã Yên Thịnh chấp thuận về chủ trương tại Văn bản số 30/UBND ngày 7/6/2011 và của UBND huyện Hữu Lũng tại Văn bản số 341/UBND-TNMT ngày 7/6/2011.

- Điểm mỏ phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh nhưng chưa có trong quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng của tỉnh đến năm 2020 để nghị chủ đầu tư trước khi lập dự án phải được cấp có thẩm quyền chấp thuận bổ sung quy hoạch.

- Trong khu vực điểm mỏ không có các loại hình văn hoá như di tích lịch sử, khảo cổ học, văn hoá danh lam thắng cảnh tôn giáo tín ngưỡng cần được bảo vệ.

- Điểm mỏ không nằm trong đất quốc phòng, không ảnh hưởng đến nhiệm vụ quốc phòng.

4. Các vấn đề liên quan khác nếu được cấp phép thăm dò, khai thác:

- Trong quá trình thăm dò, khai thác nếu có dấu hiệu, phát hiện mới về di chỉ khảo cổ, di vật, cổ vật và loại khoáng sản khác phải dừng ngay mọi hoạt động thăm dò, khai thác để bảo vệ và báo cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Phối hợp tốt với chính quyền địa phương làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thu hút lao động địa phương, giữ gìn an ninh trật tự khu vực.

- Nghiêm túc thực hiện theo báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo và phục hồi môi trường, thiết kế mỏ sau khi đã được phê duyệt.

- Thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, thuê đất hoạt động khoáng sản theo quy định, thăm dò, khai thác đúng vị trí, ranh giới được cấp phép và đảm bảo an toàn lao động trong quá trình thăm dò, khai thác và cắm mốc ranh giới khu vực mỏ.

- Cam kết với chính quyền địa phương về sử dụng phương tiện vận chuyển có tải trọng phù hợp với tải trọng thiết kế của hệ thống đường giao thông trên địa bàn và hỗ trợ kinh phí duy tu, bảo dưỡng đường giao thông hàng năm.

III. Kết luận:

Điểm mỏ không nằm trong khu vực cấm hoạt động khoáng sản, không trùng

với các dự án đã được cấp phép và có đủ các điều kiện cho phép thăm dò, khai thác khoáng sản. Cuộc họp thống nhất đề nghị UBND tỉnh xem xét, cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Lân Đa cho Công ty TNHH Anh Thắng.

Biên bản được lập tại UBND xã Yên Thịnh, hoàn thành vào hồi 17 h00 giờ cùng ngày và đã được các thành viên trong đoàn kiểm tra nhất trí thông qua. Biên bản này được lập thành 12 bản, đánh số trang từ 1 đến 3, có giá trị như nhau gửi các bên liên quan./.

Đại diện Sở Tài nguyên và Môi Trường

Phạm Anh Dũng
Đại diện Bộ chỉ huy quân sự tỉnh

Đại diện Sở Xây Dựng

Trịnh Thị Thủy
Đại diện SVHTT&DL

Nguyễn Tiến Vượng
Đại diện UBND huyện Hữu Lũng

Đinh Hồng Cương
Đại diện Sở Công Thương

Nguyễn Vĩnh Phú
Đại diện Công ty TNHH Anh Thắng

Bé Kim Luyến
Đại diện UBND xã Yên Thịnh

Đỗ Huy Thuyết



Ngô Văn Đúng

